

**BIỂU SỐ 01**  
**CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ HÀNH CHÍNH, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC UBND PHƯỜNG LONG BIÊN NĂM 2026**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường Long Biên)

TT	Tên đơn vị	CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ NĂM 2026			
		Tổng số	Trong đó		
			Biên chế công chức	LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP	LĐHĐ theo Nghị quyết 26/2024/NQ-HĐND
	<b>Cơ quan, tổ chức hành chính</b>	<b>81</b>	<b>76</b>	<b>5</b>	<b>0</b>
1	Lãnh đạo HĐND, chuyên trách HĐND	3	3		
2	Lãnh đạo UBND	3	3		
3	Văn phòng HĐND và UBND	22	17	5	
4	Phòng Văn hóa - Xã hội	19	19		
5	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	28	28		
6	Điểm phục vụ hành chính công	3	3		
7	Ban Chỉ huy quân sự	3	3		

**BIỂU SỐ 02**  
**CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP (NGOÀI GIÁO DỤC) THUỘC UBND PHƯỜNG LONG BIÊN NĂM 2026**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường Long Biên)*

TT	Tên đơn vị	CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ NĂM 2026					Ghi chú
		Tổng số	Trong đó				
			Biên chế viên chức	HDLĐ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP			
				HDLĐ làm hỗ trợ phục vụ	HDLĐ làm chuyên môn, nghiệp vụ tại các đơn vị do NSNN đảm bảo (Y tế, giáo dục)	HDLĐ định mức (làm công nuôi)	
	<b>Đơn vị sự nghiệp (ngoài giáo dục)</b>	<b>83</b>	<b>77</b>	<b>5</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	
1	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	17	15	2			
2	Trạm Y tế	66	62	3	1		

**BIỂU SỐ 03****CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG  
KHÔI CÁC TRƯỜNG MẦM NON THUỘC UBND PHƯỜNG LONG BIÊN NĂM 2026***(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường Long Biên)*

TT	Tên trường	Số lớp		Số học sinh		Tổng biên chế	Số giao biên chế									
		Nhà trẻ	Mẫu giáo	Nhà trẻ	Mẫu giáo		Viên chức								LĐĐD 111	
							Tổng viên chức	VTVL lãnh đạo quản lý	VTVL CDNN chuyên ngành	VTVL chuyên môn dùng chung	VTVL hỗ trợ phục vụ			VTVL hỗ trợ phục vụ		
											HT, PHT	Giáo viên	Kế toán, văn thư, thủ quỹ	NV y tế	NV nuôi dưỡng	NV bảo vệ
	<b>Tổng</b>	<b>20</b>	<b>79</b>	<b>610</b>	<b>2641</b>	<b>341</b>	<b>238</b>	<b>24</b>	<b>196</b>	<b>16</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>84</b>	<b>19</b>	
1	Cự Khối	3	11	93	348	44	31	3	26	2				11	2	
2	Long Biên	2	10	69	296	45	32	3	26	2	1			9	4	
3	Long Biên A	3	9	72	330	37	26	3	21	2				9	2	
4	Hoa Anh Đào	3	13	90	511	53	36	3	30	2	1			15	2	
5	Hoa Mai	1	9	33	365	42	31	3	26	2				9	2	
6	Hoa Phượng	2	7	67	137	31	22	3	17	2				7	2	
7	Thạch Bàn	3	14	92	478	55	37	3	32	2				15	3	
8	Thạch Cầu	3	6	94	176	34	23	3	18	2				9	2	

**BIỂU SỐ 04**

**CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG  
KHỐI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC THUỘC UBND PHƯỜNG LONG BIÊN NĂM 2026**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường Long Biên)

TT	Tên trường	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Tổng biên chế	Số giao biên chế năm 2026											
					Viên chức										LĐHD III	
					Tổng viên chức	VTVL lãnh đạo, quản lý	VTVL CDNN chuyên ngành					VTVL chuyên môn dùng chung		VTVL hỗ trợ phục vụ	VTVL hỗ trợ phục vụ	VTVL chuyên môn
						HT, PHT	Giáo viên cơ bản	Giáo viên năng khiếu	Giáo viên tin học	Giáo viên ngoại ngữ	Tổng phụ trách	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Văn thư, Thủ quỹ, Kế toán, Thiết bị	Nhân viên Y tế	Bảo vệ	Giáo viên, nhân viên hành chính
	<b>Tổng</b>	<b>158</b>	<b>6281</b>	<b>306</b>	<b>258</b>	<b>14</b>	<b>175</b>	<b>28</b>	<b>5</b>	<b>14</b>	<b>3</b>	<b>5</b>	<b>10</b>	<b>4</b>	<b>18</b>	<b>30</b>
1	Cự Khối	27	1045	54	44	2	30	5	1	2		1	2	1	4	6
2	Đoàn Kết	32	1269	64	55	3	37	6	1	3	1	1	2	1	3	6
3	Long Biên	38	1578	69	59	3	42	6	1	3	1	1	2		4	6
4	Thạch Bàn A	30	1178	58	48	3	32	5	1	3		1	2	1	4	6
5	Thạch Bàn B	31	1211	61	52	3	34	6	1	3	1	1	2	1	3	6

**BIỂU SỐ 05****CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG****KHỐI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THUỘC UBND PHƯỜNG LONG BIÊN NĂM 2026***(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường Long Biên)*

TT	Tên trường	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Tổng biên chế	Số giao biên chế năm 2026											
					Tổng viên chức	Viên chức										LĐHD 111
						VTVL lãnh đạo, quản lý	VTVL CDNN chuyên ngành					VTVL chuyên môn dùng chung			VTVL hỗ trợ phục vụ	
HT, PHT	Giáo viên văn hóa	Giáo viên năng khiếu	Giáo viên tin học	Tổng phụ trách	Thiết bị, thí nghiệm	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Văn thư, Thủ quỹ, Kế toán	Nhân viên Y tế	Bảo vệ							
	<b>TỔNG</b>	<b>105</b>	<b>4609</b>	<b>190</b>	<b>182</b>	<b>8</b>	<b>137</b>	<b>17</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>6</b>	<b>3</b>	<b>8</b>	
1	THCS Cự Khối	23	960	46	44	2	30	5	1	1	1	1	2	1	2	
2	THCS Long Biên	37	1591	66	63	3	48	5	1	1	1	1	2	1	3	
3	THCS Thạch Bàn	45	2058	78	75	3	59	7	1		1	1	2	1	3	

**BIỂU SỐ 06****SỐ LƯỢNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH PHƯỜNG NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường Long Biên)

STT	Tên đơn vị	Số lượng người hoạt động không chuyên trách phường đề nghị giao năm 2026			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:		
			Số người hoạt động không chuyên trách khỏi Đảng, Đoàn thể	Số người hoạt động không chuyên trách khỏi Chính quyền	
1	2	4=5+6	5	6	7
1	Phường Long Biên	21	5	16	Trong đó có 11 trường hợp đã có đơn xin nghỉ theo quy định tại Nghị định số 154 của Chính phủ